TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 44/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Bùi Anh T; Sinh năm: 1999

Địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Số CCCD: 038099023186

Chị Vũ Thị Trang; Sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Số CCCD: 038300009468

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Bùi Anh T và chị Vũ Thị Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa) ngày 25/3/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận đến đầu năm 2025 thì mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên thường xuyên sảy ra cãi cọ, cuộc sống không hạnh phúc. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống được nữa nên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa giải quyết cho anh, chị được ly hôn. Do đó, nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn yêu cầu của anh T và chị Tr.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Vũ Bảo Tr, sinh ngày 27/10/2020 và Bùi Vũ Thanh T, sinh ngày 01/08/2024. Ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con, chị Tr cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng cho mỗi con số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung: Anh T và chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Anh T và chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị Tr cùng chịu lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Anh T và chị Vũ Thị Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Vũ Bảo Tr, sinh ngày 27/10/2020 và Bùi Vũ Thanh T, sinh ngày 01/08/2024 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tr cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng cho mỗi con số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2026 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác.

Chị Tr có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Anh T và chị Vũ Thị Tr mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí DSST về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí DSST anh T và chị Tr đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hóa theo biên lai số: BLTU/26E/0001538 ngày 04/3/2026, anh T và chị Tr đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7- Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cúc